

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ;

Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Sinh học**;

Chuyên ngành: **Sinh lý học thực vật**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ VĂN TRỌNG

2. Ngày tháng năm sinh: 04-08-1985; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

6. Địa chỉ liên hệ: Lê Văn Trọng, Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Hồng Đức, số 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0919.850.560

E-mail: levantrong@hdu.edu.vn

7. Quá trình công tác:

Từ 10/2008 đến nay: Giảng viên khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Hồng Đức

Chức vụ hiện nay: Giảng viên;

Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Hồng Đức.

Địa chỉ cơ quan: số 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại cơ quan: 02373 910 222.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: Chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng đại học ngày 30/7/2008; số văn bằng: A0193521; ngành: Sư phạm Sinh học; Nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Hồng Đức, Việt Nam.

- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 10/07/2012; số văn bằng: A030323; ngành: Sinh học; chuyên ngành: Sinh lý học thực vật; Nơi cấp bằng thạc sĩ: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng tiến sĩ ngày 08/3/2018; số văn bằng: 007667; ngành: Sinh học; chuyên ngành: Sinh lý học thực vật; Nơi cấp bằng tiến sĩ: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Hồng Đức

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Những biến đổi sinh lý, hóa sinh trong quá trình sinh trưởng, phát triển và chín của quả.

Hướng nghiên cứu 2: Những biến đổi sinh lý, hóa sinh liên quan đến khả năng chống chịu và năng suất cây trồng.

Hướng nghiên cứu 3: Ảnh hưởng của một số chất dinh dưỡng và chất điều hòa sinh trưởng đối với cây trồng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính **03** học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ;
- Đã hoàn thành chủ nhiệm **03** đề tài cấp Cơ sở;
- Đã công bố **38** bài báo khoa học, trong đó **13** bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản **01**, trong đó **01** sách thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng:

- Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2017-2018;
- Đạt danh hiệu công dân gương mẫu năm học 2017-2018;
- Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh trong các năm học 2014-2015, 2015-2016, 2018-2019;

- Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ trong các năm học 2016-2017, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021.

16. Kỹ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Trong 14 năm công tác tại trường Đại học Hồng Đức, tôi luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Tôi luôn thực hiện tốt nhiệm vụ của giảng viên đại học theo quy định của Luật giáo dục đại học, chế độ làm việc của giảng viên và các văn bản pháp luật có liên quan. Tôi tự nhận thấy mình có đầy đủ các tiêu chuẩn và thực hiện tốt nhiệm vụ của nhà giáo.

** Các tiêu chuẩn của nhà giáo*

- Bản thân là một người giảng viên có phẩm chất đạo đức, có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn chấp hành mọi chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Giữ gìn đoàn kết nội bộ, tôn trọng và hợp tác chia sẻ với đồng nghiệp, gương mẫu thực hiện tốt nội quy của Nhà trường và nơi cư trú, luôn ý thức giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo.

- Bản thân có lối sống lành mạnh, văn minh, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, chuẩn mực trong quan hệ với đồng nghiệp và người học, được đồng nghiệp, người học và cộng đồng tin cậy, yêu mến, kính trọng.

- Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, tham gia công tác nghiên cứu khoa học, hàng năm đều vượt giờ chuẩn giảng dạy và giờ chuẩn nghiên cứu khoa học.

- Có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, thường xuyên tự bồi dưỡng, trau dồi kiến thức, tự giác học tập nâng cao kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ.

- Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm, hỗ trợ đồng nghiệp và người học phát triển nghề nghiệp, đối xử công bằng với người học, tôn trọng và bảo vệ các quyền lợi chính đáng của người học.

- Có khả năng sử dụng được ngoại ngữ và ứng dụng được công nghệ thông tin trong giảng dạy và nghiên cứu đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm.

- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp, có lý lịch bản thân rõ ràng.

** Các nhiệm vụ của nhà giáo*

Tôi luôn phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục:

- Giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.

- Tham gia giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận, luận văn tốt nghiệp trình độ đại học, sau đại học.

- Chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.

- Về biên soạn tài liệu dạy học: Đã chủ trì biên soạn 01 sách phục vụ đào tạo.

- Về công tác nghiên cứu khoa học: Đã chủ trì thực hiện thành công 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở; Tham gia đánh giá các đề án, đề tài NCKH; Viết và tham gia báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học; Tham gia hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội.

- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường.

- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

- Tham gia công tác quản lý, công tác Đảng, đoàn thể và thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công.

- Gương mẫu trong các hoạt động của Khoa và Nhà trường, nhiệt tình và có trách nhiệm cao trong công việc.

Tôi luôn tuân thủ các điều giảng viên không được làm như quy định trong Luật Giáo dục như: không có các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể của người học; không gian lận trong tuyển sinh, thi cử; không xuyên tạc nội dung giáo dục,...

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tính từ năm 2008 đến nay tổng số 14 năm, trong đó có 10 năm tham gia đào tạo từ trình độ Đại học trở lên tính từ sau khi hết thử việc năm 2012.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp/Số giờ chuẩn giảng dạy quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017				2	288		288/457.19/270
2	2017-2018					321		321/375.49/270
3	2018-2019					279		279/323.54/270
3 năm học cuối								
4	2019-2020			2		147	31.5	178.5/282.75/270
5	2020-2021			1		370	73.5	443.5/417.72/250
6	2021-2022					273	31.5	304.5/332.7/250

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

- a) Được đào tạo ở nước ngoài :
- b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

Trường Đại học cấp bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ: Trường Đại học Hồng Đức, số văn bằng: HDU 002401; năm cấp: 2021

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

d) Đối tượng khác

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): ĐHSPTiếng Anh (Văn bằng đại học thứ hai),

4. Hướng dẫn thành công học viên cao học đã được cấp bằng

T T	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ... đến	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Vũ Thị Trọng		x	x		Từ 2019 đến 2020	Trường ĐHHD	28/02/2020
2	Trần Thị Thuỷ		x	x		Từ 2019 đến 2020	Trường ĐHHD	28/02/2020
3	Hoàng Thị Huế		x	x		Từ 2020 đến 2021	Trường ĐHHD	15/10/2021

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
SAU KHI BẢO VỆ TIẾN SĨ							
1	Câu hỏi và bài tập sinh lý thực vật	TK	Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019	1	Chủ biên	Toàn bộ	2027/QĐ- ĐHHD, ngày 09/12/2019

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I. Trước khi bảo vệ tiến sĩ					
1	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) có năng suất khác nhau trồng tại Triệu Sơn - Thanh Hoá	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở ĐT-2015-04	2015- 2016	Biên bản nghiệm thu ngày 22/3/2017, Quyết định công nhận số 715/QĐ-ĐHHD ngày 05/5/2017 Xếp loại khá

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
II. Sau khi bảo vệ tiến sĩ					
2	Nghiên cứu ảnh hưởng của sự phối hợp giữa chế phẩm GA ₃ , phân vi lượng B6 và phân bón lá Ca(NO ₃) ₂ đến sự sinh trưởng, phát triển và năng suất của giống cà chua NHP11 trồng trong nhà có mái che	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở ĐT-2018-01	2018-2019	Biên bản nghiệm thu ngày 16/01/2020, Quyết định công nhận số 154/QĐ-ĐHHD ngày 28/02/2020 Xếp loại khá
3	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý, hóa sinh theo tuổi phát triển của quả thanh long ruột đỏ trồng tại Thanh Hóa	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở ĐT-2021-16	2021-2022	Biên bản nghiệm thu ngày 22/6/2022, Quyết định công nhận số 1353/QĐ-ĐHHD ngày 24/6/2022 Xếp loại khá

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1.a. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF,Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
I. Trước khi bảo vệ tiến sĩ								
1	Một số chuyển hóa sinh lý, hóa sinh theo tuổi phát triển của quả cam (<i>Citrus sinensis</i> Linn.Osbeck) giống cam Sông con trồng tại Yên Định, Thanh Hóa	2		Tạp chí Khoa học, ĐHSP Hà Nội. ISSN: 0868-3719			57 (3) 89-98	3/2012
2	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) trồng tại Thanh Hóa	2	x	Tạp chí Khoa học, ĐHSP Hà Nội. ISSN: 2354-1059			60 (4) 114-120	4/2015
3	Nghiên cứu một số chỉ tiêu trao đổi nước liên quan đến năng suất của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) trồng tại Thanh Hóa	2	x	Tạp chí nông nghiệp và Phát triển nông thôn ISSN: 1859-4581			19 40-46	11/2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF,Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
4	Phân tích đa dạng di truyền của mười giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) trồng tại Thanh Hóa bằng kỹ thuật RAPD	3	x	Tạp chí Khoa học, Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059			61(4) 109-115	4/2016
5	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý, hoá sinh của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) có năng suất khác nhau trồng tại Thanh Hóa	3	x	BCKH về NC&GD sinh học ở VN (lần 2). NxbĐHQG HN ISBN: 978-604-62-5440-9			1285-1293	5/2016
6	Hàm lượng một số nguyên tố khoáng trong lá của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) năng suất cao và thấp trồng tại Thanh Hóa	2	x	Tạp chí nông nghiệp và Phát triển nông thôn ISSN: 1859-4581			11 53-59	6/2016
7	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý, hoá sinh của 10 giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i>) trồng tại Thanh Hóa	1	x	Tạp chí KH&CN, ĐHHSP TPHCM ISSN: 1859-3100			6(84) 158-168	6/2016
8	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) năng suất cao và thấp trồng tại Thanh Hóa	3	x	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-0004			14(06) 852-859	8/2016
II. Sau khi bảo vệ tiến sĩ								
9	Ảnh hưởng của molybden (Mo) đến khả năng chịu hạn của một số giống đậu cô ve ở giai đoạn cây con,	1	x	Tạp chí nông nghiệp và Phát triển nông thôn ISSN: 1859-4581			119-126	12/2017
10	The effects of Mo, Cu, Mn on some physiological indexes of common bean variety NHPO4 at seedling stage	2	x	Journal of Science, Ho Chi Minh City University of education ISSN: 1859-3100		1	50(3) 117-128	4/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF,Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
11	Ảnh hưởng của Molybden đến khả năng chịu hạn của một số giống lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.) ở giai đoạn cây con	3	x	BCKH về NC&GD sinh học ở VN (lần 3) ISBN: 978-604-913-865-5			730-737	5/2018
12	Study of nutritional ingredients of oranges (<i>Citrus sinensis</i> (L.) Osb.) grown in Vietnam,	2	x	Bulletin of the Buryat State University. Biology Geography ISSN: 2587-7143		3	4 20-25	12/2018
13	Nutritional composition of some fruits harvested in the ripening period cultivated in Vietnam,	4	x	Bioscience Research ISSN: 1811-9506 (Print) 2218-3973 (Online)	ISI (ESCI)	1	16(2) 1726-1735	5/2019
14	Physiological and biochemical changes in tomato fruit (<i>Solanum lycopersicum</i> L.) during growth and ripening cultivated in Vietnam	5	x	Bioscience Research ISSN: 1811-9506 (Print) 2218-3973 (Online)	ISI (ESCI)	6	16(2) 1736-1744	5/2019
15	Effects of copper on drought tolerance of three common bean (<i>Phaseolus vulgaris</i> L.) cultivars at seedling stage	3	x	Plant Archives ISSN: 0972-5210 (Print) 2581-6063 (Online)	SCOPUS	4	19(2) 2911-2919	11/2019
16	Effects of Gibberellic acid, micronutrient fertilizer and Calcium nitrate foliar fertilizer on growth and yield of tomato <i>Solanum Lycopersicum</i> L. cultivated in Vietnam.	2	x	RUDN Journal of Agronomy and Animal Industries ISSN: 2312-797X (Print) ISSN: 2312-7988 (Online)		1	14(4) 306-318	12/2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
17	Changes in physiological and biochemical parameters during growth and development of mango fruit (<i>Mangifera indica</i> L.) grown in Vietnam	4	x	Journal of Applied Horticulture ISSN: 0972-1045	ISI (ESCI), SCOPUS, Q4 IF: 0.163	3	22(2) 137-142	6/2020
18	Ảnh hưởng của phân NPK đến một số chỉ tiêu sinh lý, hóa sinh của cây dẻ trùng khánh (<i>Castaneamollissima</i> Blume.) ở giai đoạn cây con trồng trong vườn ươm tại tỉnh Cao Bằng	3	x	Báo cáo khoa học về NC&GD sinh học ở VN (lần 4) ISBN: 978-604-99-55-23-5			600-607	7/2020
19	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý, hóa sinh theo tuổi phát triển của quả vải (<i>Litchi chinensis</i> Sonn.) trồng tại Bắc Giang	3	x	Báo cáo khoa học về NC&GD sinh học ở VN (lần 4) ISBN: 978-604-99-55-23-5			776-782	7/2020
20	Nghiên cứu sự chuyển hóa sinh lý, hóa sinh theo tuổi phát triển của quả na (<i>Annona squamosa</i> L.) trồng tại Thanh Hóa	1	x	Tạp chí Khoa học ĐHSPTPHCM ISSN: 1859-3100			17(6) 999-1008	6/2020
21	Effects of pre-sowing seed treatment with potassium chloride on yield and quality of two peanut cultivars L14 and L23 grown in Vietnam	2	x	Proceedings of the Voronezh State University of Engineering Technologies ISSN: 2310-1202		1	82(2) 49-54	6/2020
22	Impacts of molybdenum on drought tolerance of some maize (<i>Zea mays</i> L.) Cultivars at seedling stage.	3	x	Plant cell biotechnology and molecular biology ISSN: 0972-2025	SCOPUS, IF: 0.379		21(19-20) 70-77	8/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
23	Effects of cytokinin on physiological and biochemical indicators of some tomato varieties (<i>Solanum Lycopersicum</i> L.) cultivated in Vietnam.	5	x	Pakistan Journal of Biological Sciences ISSN: 1028-8880 (Print) 1812-5735 (Online)	SCOPUS, Q3, IF: 1.036	1	23(11) 1462-1472	10/2020
24	Changes in physiological and biochemical indicators during the growth and development of banana fruit (<i>Musa paradisiaca</i> L.) grown in Vinh Phuc province	2	x	HNUE Journal Of Science ISSN: 2354-1059			65(10) 114-123	11/2020
25	Physiological and biochemical changes in longan fruit (<i>Dimocarpus longan</i> Lour.) cultivated in Vietnam during growth and ripening	3	x	Indian Journal of Natural Products and Resources ISSN: 0976-0504 (Print) 0976-0512 (Online)	ISI (ESCI), SCOPUS, Q4, IF: 0.55		11(4) 333-339	12/2020
26	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh hóa theo tuổi phát triển của quả nhãn lồng (<i>Euphoria longan</i> Lamk.) trồng tại Quảng Ninh	2	x	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-0004			19(1) 1-7	1/2021
27	Nutritional value of persimmon, banana, lemon and longan cultivated in Northern Vietnam	4		IOP Conf. Ser: Earth Environ. Sci. ISSN: 1755-1307 (Print) 1755-1315 (Online)	SCOPUS IF: 0.45	1	640	2/2021
28	Effects of pre-sowing seed treatment with KCl on yield and quality of two peanut cultivars L12 and L18	2	x	The Journal of Agriculture and Development ISSN: 2615-9503 (Print) 2615-949X (Online)			20(1) 1-9	2/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
29	Physiological changes during the growth and development of litchi fruit (<i>Litchi chinensis</i> Sonn.) grown in Vietnam.	5	x	Revista Brasileira de Fruticultura ISSN: 0100-2945	SCIE, Q2, IF: 1.103	1	43(2) (e-658)	4/2021
30	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý, sinh hóa theo tuổi phát triển của quả chuối tây (<i>Musa paradisiaca</i> L.) trồng tại Thanh Trì, Hà Nội	2	x	Tạp chí Khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội ISSN: 2354-1059			66(1) 87-95	4/2021
31	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh lý, hóa sinh liên quan đến khả năng chịu hạn của một số giống ngô (<i>Zea mays</i> L.) ở giai đoạn cây con	2	x	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn ISSN: 1859-4581			17 54-59	10/2021
32	Nghiên cứu sự chuyển hoá sinh lý, hóa sinh theo tuổi phát triển của quả cà chua (<i>Solanum lycopersicum</i> L.) trồng tại Thanh Hóa	2	x	Tạp Chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN: 1859-2333 (Print), 2815-5599 (Online)			57(3B), 122-130	11/2021
33	Physiological and biochemical changes during the growth of custard apple (<i>Annona squamosa</i> L.) Fruit cultivated in Vietnam	4		Journal of Horticultural Research ISSN: 2300-5009 (Print), 2353-3978 (Online)	SCOPUS, Q3). IF: 1.06		29(2): 75-84	12/2021
34	Changes in physiological and biochemical parameters during the growth and development of guava fruit (<i>Psidium guajava</i>) grown in Vietnam	5	x	Revista de la Facultad de Ciencias Agrarias. Universidad Nacional de Cuyo ISSN: 1853-8665	SCIE, Q3, IF: 1.087	2	53(2) 82-90	12/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số trích dẫn của bài báo	Tập, số, Trang	Tháng, năm công bố
35	Nghiên cứu một số chỉ tiêu sinh hóa của ba giống mía ROC10, ROC 23, ROC 26 trồng tại tỉnh Hòa Bình	4	x	Tạp chí Khoa học, Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059			67(1) 98-106	4/2022
36	Physiological and biochemical changes of red-fleshed dragon fruit (<i>Hylocereus polyrhizus</i>) during development and maturation.	4	x	Journal of Food and Nutrition Research ISSN: 1336-8672 (Print) 1338-4260 (Online)	SCIE, Q3, IF: 1.25		61(2) 139-145	4/2022
37	Nghiên cứu một số biến đổi sinh lý, hóa sinh theo tuổi phát triển của quả thanh long ruột đỏ (<i>Hylocereus polyrhizus</i>) trồng tại Thanh Hóa	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Duy Tân ISSN: 1859 - 4905			2(51) 31-39	5/2022
38	Effects of low temperature and potassium chloride on physiological and biochemical indices of rice (<i>Oryza sativa</i> L.) at the seedling stage	4	x	Journal of Agricultural Science and Technology ISSN: 1680-7073 (Print) 2345-3737 (Online)	SCIE, Q2, IF: 1.21		24(4) 847-859	6/2022

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: **13 bài**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
3						
4						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 6 năm 2022

Người đăng ký



Lê Văn Trọng